

Số: 02/2019/QĐST-HNGĐ

H, ngày 30 tháng 10 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

V/v Yêu cầu xác định cha cho con

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Lê Thanh Tâm

Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Minh Thương

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H tham gia phiên họp: Bà Nguyễn Phương Huyền - Kiểm sát viên

Ngày 30 tháng 10 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Quảng Ninh mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự sơ thẩm thụ lý số 385/2019/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 10 năm 2019 về việc “*Yêu cầu xác định cha cho con*” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 09/2019/QĐST-HNGĐ ngày 15 tháng 10 năm 2019 gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

**** Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:***

- Chị **Nguyễn Thị Th**, sinh năm: 1986;

Nơi ĐKKHKT: Tổ 7, khu 6, phường H1, Tp H, tỉnh Quảng Ninh. Có mặt.

- Anh **Phạm Thanh T**, sinh năm: 1985;

Nơi ĐKKHKT: Tổ 7, khu 8, phường B, Tp H, tỉnh Quảng Ninh. Có mặt

**** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*** Anh **Lê Văn Th**, sinh năm: 1985;

Nơi ĐKKHKT: Tổ 7, khu 6, phường H1, Tp H, tỉnh Quảng Ninh

Vắng mặt có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ

Theo đơn yêu cầu và bản tự khai, chị Nguyễn Thị Th và anh Phạm Thanh T trình bày:

Chị Nguyễn Thị Th và anh Lê Văn Th đã ly hôn theo Quyết định công nhận Thận tình ly hôn và sự thỏa Thận của các đương sự số 18/2018/QĐST-HNGĐ ngày 26/12/2018. Ngày 05/7/2019 chị Th đẻ 01 bé gái nặng 2500gam tại Bệnh viện Bãi Cháy theo Giấy chứng sinh số 33, quyển số 11. Theo quy định của pháp luật thì bé gái do chị Th sinh trong thời gian chưa đủ 300 ngày kể từ thời điểm chấm dứt hôn nhân thì được coi là con do chị Th có thai trong thời kỳ hôn nhân và được xác định là con của anh Lê Văn Th. Tuy nhiên, trước khi ly hôn chị Th và anh Th có thời gian

sống ly thân khoảng 04 - 05 năm. Trong thời gian này chị Th và anh Phạm Thanh T có quan hệ tình cảm dẫn đến việc chị Th có thai do đó bé gái sinh ngày 05/7/2019 là con chung của chị Th và anh T.

Ngày 27/9/2019 chị Th, anh T đã đưa bé gái đi giám định ADN tại Công ty cổ phần dịch vụ phân tích di truyền - Gentis, kết quả xác định: anh T và bé gái có quan hệ huyết thống cha - con. Vì vậy, chị Th và anh T đề nghị Tòa án nhân dân thành phố H xác định anh T là cha đẻ của bé gái do chị Th sinh ngày 05/7/2019.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan - anh Lê Văn Th có lời khai thể hiện: Trước khi ly hôn anh và chị Th có thời gian sống ly thân, không có quan hệ vợ chồng vì vậy bé gái do chị T sinh ngày 05/7/2019 theo Giấy chứng sinh số 33, quyển số 11 của Bệnh viện Bãi Cháy không phải là con của anh. Anh cũng đề nghị Tòa án nhân dân thành phố H xác định bé gái là con của anh T.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H đề nghị chấp nhận yêu cầu của chị Th và anh T, xác định anh T là cha đẻ của bé gái do chị Th sinh ngày 05/7/2019.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp. Tòa án nhân dân thành phố H nhận định:

[1] Nguyễn Thị Th và anh Lê Văn Th đã ly hôn theo Quyết định công nhận Thận tình ly hôn và sự thỏa Thận của các đương sự số 18/2018/QĐST-HNGĐ ngày 26/12/2018. Ngày 05/7/2019 chị Th sinh con tại Bệnh viện Bãi Cháy. Như vậy theo quy định tại Điều 88 Luật Hôn nhân và Gia đình chị Th sinh con trong thời hạn 300 ngày kể từ thời điểm chấm dứt hôn nhân được coi là con do chị Th có thai trong thời kỳ hôn nhân với anh Lê Văn Th.

[2] Cả chị Th, anh T và anh Th đều thừa nhận bé gái do chị Th có thai trong thời kỳ hôn nhân với anh Thắng là con của anh T và đề nghị Tòa án xác định anh T là cha đẻ. Việc chị Th có quan hệ với anh T trong thời kỳ hôn nhân với anh Th dẫn đến có thai tuy chưa đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm chế độ một vợ, một chồng” quy định tại Điều 182 Bộ luật hình sự nhưng đã vi phạm đạo đức xã hội và cần bị lên án.

[3] Kết quả phân tích ADN của Công ty cổ phần dịch vụ phân tích di truyền-Gentis xác định anh Phạm Thanh T và bé gái do chị Th sinh ngày 05/7/2019 có quan hệ huyết thống: cha - con. Căn cứ Điều 11 của Thông tư số 15/2015/TT-BTP ngày 16/11/2015 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định về chứng cứ, chứng minh quan hệ cha, mẹ, con. Xét thấy có đủ căn cứ để chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn Thị Th, anh Phạm Thanh T xác định anh Phạm Thanh T là cha đẻ của bé gái do chị Th sinh ngày 05/7/2019.

Về lệ phí: Chị Nguyễn Thị Th và anh Phạm Thanh T phải nộp lệ phí theo quy định của pháp luật

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 10 Điều 29; Điều 371 và Điều 372 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 101, khoản 3 Điều 102 Luật Hôn nhân và Gia đình; Điều 11 Thông tư số 15/2015/TT-BTP ngày 16/11/2015 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật hộ tịch; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn Thị Th và anh Phạm Thanh T;

Xác định anh Phạm Thanh T là cha đẻ của bé gái do chị Nguyễn Thị Th sinh ngày 05/7/2019 theo Giấy chứng sinh số 33, quyển số 11 của Bệnh viện Bãi Cháy.

Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: anh Phạm Thanh T và chị Nguyễn Thị Th phải nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp ngày 03/10/2019 theo biên lai thu tiền số 0001702 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố H.

Quyền kháng cáo, kháng nghị: đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được thông báo, niêm yết.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKS, THADS Tp H;
- TAND, VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Lê Thanh Tâm

